

Đề xuất phương án chào bán cổ phiếu ra công chúng và phát hành cổ phiếu theo chương trình lựa chọn cho người lao động

1.0 Bối cảnh

Năm 2025, Công ty đã hoàn tất đợt tăng vốn điều lệ cho cổ đông hiện hữu từ 5.000 tỷ đồng lên 7.500 tỷ đồng. Nhằm đáp ứng nhu cầu mở rộng hoạt động kinh doanh, nâng cao năng lực tài chính cũng như hướng đến lộ trình niêm yết theo định hướng chiến lược của KAFI, Công ty có nhu cầu tăng vốn điều lệ trong năm 2026.

Đồng thời, cùng với đợt chào bán cổ phiếu ra công chúng, Công ty cũng triển khai phương án phát hành cổ phiếu theo chương trình lựa chọn cho người lao động nhằm gia tăng sự gắn kết lợi ích của nhân viên để thu hút, duy trì và thúc đẩy những cán bộ nhân viên ("CBNV") có kinh nghiệm, năng lực, cống hiến và gắn bó lâu dài.

2.0 Phương án chào bán và phát hành cổ phiếu

Thông tin chung

STT	Mục	Nội dung
1	Tên cổ phiếu	Cổ phiếu Công ty Cổ phần Chứng khoán KAFI
2	Loại cổ phiếu	Cổ phiếu phổ thông
3	Mệnh giá	10.000 đồng/cổ phiếu
4	Vốn điều lệ hiện hành	7.500.000.000.000 đồng
5	Số lượng cổ phiếu đang lưu hành	750.000.000 cổ phiếu
6	Tổng số lượng cổ phiếu dự kiến phát hành, trong đó:	128.750.000 cổ phiếu
	Số lượng cổ phiếu chào bán ra công chúng	125.000.000 cổ phiếu tương đương 16,67% số lượng cổ phiếu có quyền biểu quyết
	Số lượng cổ phiếu phát hành theo chương trình lựa chọn cho người lao động	3.750.000 cổ phiếu tương đương 0,5% số lượng cổ phiếu có quyền biểu quyết

7	Tổng giá trị cổ phiếu dự kiến phát hành (theo mệnh giá), trong đó:	1.287.500.000.000 đồng
	Giá trị cổ phiếu chào bán thêm ra công chúng	1.250.000.000.000 đồng
	Giá trị cổ phiếu phát hành theo chương trình lựa chọn cho người lao động	37.500.000.000 đồng
8	Vốn điều lệ dự kiến sau khi phát hành (theo mệnh giá)	8.787.500.000.000 đồng
9	Tổng số lượng cổ phiếu dự kiến sau khi phát hành	878.750.000 cổ phiếu

2.1 Thông tin chi tiết đối với phương án chào bán cổ phiếu ra công chúng

STT	Mục	Nội dung
1	Tên cổ phiếu	Cổ phiếu Công ty Cổ phần Chứng khoán KAFI
2	Loại cổ phiếu	Cổ phiếu phổ thông
3	Mệnh giá	10.000 đồng/cổ phiếu
4	Số lượng cổ phiếu đang lưu hành	750.000.000 cổ phiếu
5	Giá trị cổ phiếu dự kiến chào bán thêm ra công chúng (theo mệnh giá)	125.000.000 cổ phiếu; tương đương 16,67% số lượng cổ phiếu có quyền biểu quyết
6	Tổng giá trị chào bán dự kiến theo mệnh giá	1.250.000.000.000 đồng
7	Giá chào bán	ĐHĐCĐ ủy quyền cho HĐQT quyết định theo nguyên tắc xác định giá trên cơ sở phù hợp với quy định của pháp luật.
8	Nguyên tắc xác định giá	Giá chào bán không thấp hơn giá trị sổ sách của một cổ phiếu của Công ty theo Báo cáo tài chính quý gần nhất đã

		được công bố thông tin.
9	Mục đích sử dụng vốn	- Bổ sung vốn hoạt động cho vay ký quỹ; - Bổ sung vốn hoạt động tự doanh chứng khoán.
10	Đối tượng chào bán	Nhà đầu tư trong nước và nhà đầu tư nước ngoài theo quy định của pháp luật
11	Hình thức chào bán	Chào bán cổ phiếu ra công chúng
12	Phương thức chào bán	Bán trực tiếp tại Tổ chức phát hành và/hoặc thông qua Đại lý phân phối (còn gọi là Đại lý phát hành)
13	Phương thức xử lý số cổ phiếu chưa được phân phối hết (bao gồm số cổ phiếu không đăng ký mua, không nộp tiền mua, số cổ phiếu lẻ)	ĐHĐCĐ ủy quyền cho HĐQT quyết định thực hiện chào bán tiếp số cổ phiếu chưa được phân phối hết, phù hợp với quy định pháp luật theo nguyên tắc như sau: - Xác định tiêu chí, danh sách nhà đầu tư được mua cổ phiếu chưa phân phối hết; - Giá chào bán không được thấp hơn so với giá đã chào bán cho các nhà đầu tư đã đăng ký tham gia đợt chào bán ban đầu. Số cổ phiếu lẻ phát sinh (nếu có) sẽ được cộng dồn từ phần thập phân bị lược bỏ sau khi đã làm tròn đến hàng đơn vị trong trường hợp tổng số lượng cổ phiếu đăng ký mua của các nhà đầu tư vượt tổng số lượng cổ phiếu đăng ký chào bán và có phát sinh số lẻ thập phân khi phân bổ cổ phiếu cho nhà đầu tư. Trường hợp kết thúc đợt phát hành, số lượng cổ phiếu còn lại vẫn không phân phối hết thì sẽ được hủy bỏ và HĐQT quyết định kết thúc việc phát hành. Công ty thực hiện tăng vốn điều lệ theo số cổ phiếu thực tế phát hành.
14	Điều kiện chuyển nhượng	- Đối với số cổ phiếu được đăng ký mua ban đầu: Tự do chuyển nhượng - Đối với số cổ phiếu được chào bán tiếp do chưa được phân phối hết (nếu có): Hạn chế chuyển nhượng 01 (một) năm kể từ ngày kết thúc đợt phát hành trừ các trường hợp được thực hiện theo quy định của pháp luật

15	Phương án đảm bảo việc phát hành cổ phiếu đáp ứng quy định về tỷ lệ sở hữu nước ngoài	ĐHĐCĐ ủy quyền cho HĐQT quyết định phương án đảm bảo về tỷ lệ sở hữu của nhà đầu tư nước ngoài khi thực hiện phát hành.
16	Chào mua công khai	Trường hợp nhà đầu tư tham gia mua cổ phiếu dẫn đến tỷ lệ sở hữu của các đối tượng này thay đổi và vượt các mức tỷ lệ sở hữu thuộc các ngưỡng phải chào mua công khai theo quy định tại Điều 35 Luật Chứng khoán 2019, thì không phải thực hiện thủ tục chào mua công khai (bao gồm các trường hợp xử lý cổ phiếu chưa được phân phối hết).
17	Tuân thủ quy định không sở hữu chéo	Công ty tuân thủ các quy định của Luật Doanh nghiệp và quy định khác có liên quan về việc đảm bảo không phát sinh các trường hợp sở hữu chéo.
18	Thời gian triển khai dự kiến	Dự kiến trong năm 2026, sau khi được UBCKNN cấp Giấy chứng nhận đăng ký chào bán cổ phiếu ra công chúng. ĐHĐCĐ ủy quyền cho HĐQT quyết định thời điểm chào bán cụ thể.

2.2 Thông tin chi tiết đối với phương án phát hành cổ phiếu theo chương trình lựa chọn cho người lao động (“ESOP”)

STT	Khoản mục	Nội dung
1	Tên cổ phiếu	Cổ phiếu Công ty Cổ phần Chứng khoán KAFI
2	Loại cổ phiếu	Cổ phiếu phổ thông
3	Mệnh giá	10.000 đồng/cổ phiếu
4	Số lượng cổ phiếu đang lưu hành	750.000.000 cổ phiếu
5	Số lượng cổ phiếu dự kiến phát hành	3.750.000 cổ phiếu tương đương 0,5% số lượng cổ phiếu có quyền biểu quyết
6	Tổng giá trị chào bán dự kiến theo mệnh giá	37.500.000.000 đồng
7	Giá phát hành	10.000 đồng/cổ phiếu

8	Mục đích sử dụng vốn	Bổ sung vốn hoạt động cho vay ký quỹ.
9	Đối tượng phát hành	Là người lao động trong Công ty đáp ứng các tiêu chuẩn được tham gia chương trình.
10	Tiêu chuẩn người lao động được tham gia chương trình, nguyên tắc xác định số cổ phiếu được phân phối cho từng đối tượng	Chi tiết tại Phụ Lục 1 đính kèm bộ tài liệu này. ĐHĐCĐ ủy quyền cho HĐQT quyết định danh sách người lao động được tham gia chương trình, số cổ phiếu được phân phối cho từng đối tượng và thời gian thực hiện, đáp ứng các tiêu chuẩn được ĐHĐCĐ thông qua.
11	Hình thức phát hành	Phát hành cổ phiếu theo chương trình lựa chọn cho người lao động
12	Phương thức phát hành	Bán trực tiếp tại Tổ chức phát hành
13	Phương thức xử lý số cổ phiếu chưa được phân phối hết (bao gồm số cổ phiếu không đăng ký mua, không nộp tiền mua, số cổ phiếu lẻ)	Trường hợp kết thúc đợt phát hành, số lượng cổ phiếu còn lại vẫn không phân phối hết thì sẽ được hủy bỏ và HĐQT quyết định kết thúc việc phát hành. Công ty thực hiện tăng vốn điều lệ theo số cổ phiếu thực tế phát hành.
14	Phương thức xử lý trong các trường hợp người lao động không đáp ứng các điều kiện theo chương trình ESOP, trường hợp công ty mua lại cổ phiếu của người lao động, phương án bán ra số cổ phiếu được công ty mua lại	ĐHĐCĐ ủy quyền cho HĐQT quyết định phương thức xử lý, phù hợp theo quy định của pháp luật.
15	Điều kiện chuyển nhượng	01 (một) năm kể từ ngày kết thúc đợt phát hành (bao gồm các trường hợp phân phối tiếp, nếu có), trừ trường hợp cổ phiếu được mua lại theo quy chế phát hành cổ phiếu theo chương trình lựa chọn cho người lao động và các trường hợp được thực hiện theo quy định của pháp luật (nếu có).
16	Phương án đảm bảo việc phát hành cổ phiếu đáp ứng quy định về tỷ lệ sở hữu nước ngoài	ĐHĐCĐ ủy quyền cho HĐQT thông qua phương án đảm bảo việc chào bán cổ phiếu đáp ứng quy định về tỷ lệ sở hữu nước ngoài.

17	Chào mua công khai	Trường hợp người lao động tham gia mua cổ phiếu dẫn đến tỷ lệ sở hữu của các đối tượng này thay đổi và vượt các mức tỷ lệ sở hữu thuộc các ngưỡng phải chào mua công khai theo quy định tại Điều 35 Luật Chứng khoán 2019, thì không phải thực hiện thủ tục chào mua công khai (bao gồm các trường hợp xử lý cổ phiếu chưa được phân phối hết).
18	Thời gian triển khai dự kiến	Dự kiến trong năm 2026, sau khi được UBCKNN thông báo bằng văn bản về việc nhận được đầy đủ tài liệu báo cáo phát hành cổ phiếu theo chương trình lựa chọn người lao động của Công ty, đảm bảo phù hợp quy định của pháp luật và Điều lệ Công ty. ĐHĐCĐ ủy quyền cho HĐQT quyết định thời điểm phát hành cụ thể.

2.3 Phương án sử dụng vốn thu được

Toàn bộ số tiền dự kiến thu được từ đợt phát hành cổ phiếu sẽ được Công ty sử dụng vào mục đích bổ sung vốn cho các nghiệp vụ kinh doanh/dịch vụ được cấp phép, với kế hoạch sử dụng vốn tương ứng theo tỷ lệ % số tiền thu được và được phân bổ sử dụng theo tỷ lệ như sau:

STT	Mục đích sử dụng vốn	Kế hoạch sử dụng vốn (giá trị số tiền thu được từ đợt phát hành)	Kế hoạch sử dụng vốn (% số tiền thu được từ đợt phát hành)
I	Đối với chào bán thêm cổ phiếu ra công chúng	Phụ thuộc vào giá chào bán	100%
1	Bổ sung vốn hoạt động cho vay ký quỹ		70%
2	Bổ sung vốn hoạt động tự doanh chứng khoán		30%
II	Đối với phát hành cổ phiếu theo chương trình lựa chọn cho người lao động	37.500.000.000	100%
1	Bổ sung vốn hoạt động cho vay ký quỹ	37.500.000.000	100%

- Trên cơ sở nguyên tắc phân bổ theo tỷ lệ nêu trên và tùy thuộc vào số tiền thu được từ đợt chào bán thêm cổ phiếu ra công chúng, ĐHĐCĐ ủy quyền cho HĐQT căn cứ vào tình hình thực tế để xây dựng phương án sử dụng vốn chi tiết, phân bổ số tiền thu được theo tỷ lệ tương ứng với các mục đích như trên.

- Trường hợp toàn bộ số lượng cổ phiếu đã đăng ký không được chào bán hết, số tiền thực tế thu được sẽ được phân bổ theo tỷ lệ tương ứng với các mục đích như trên. Công ty sẽ sử dụng linh hoạt các nguồn vốn khác nhằm bù đắp phần thiếu hụt vốn dự kiến huy động từ đợt chào bán/phát hành.
- Phương án sử dụng vốn tạm thời nhàn rỗi (nếu có): trong thời gian chưa sử dụng hết số tiền thu được vào các mục đích như dự kiến, Công ty sẽ sử dụng làm tiền gửi không kỳ hạn.
- Công ty đảm bảo tuân thủ các quy định về tỷ lệ an toàn tài chính trước và sau khi thực hiện chào bán và phát hành theo các quy định pháp luật.

2.4 Đăng ký cổ phiếu tại Tổng Công ty Lưu ký và Bù trừ Chứng khoán Việt Nam (“VSDC”) và Đăng ký niêm yết cổ phiếu tại Sở Giao dịch Chứng khoán Thành phố Hồ Chí Minh (“HOSE”)

Toàn bộ số cổ phiếu phát hành (bao gồm chào bán ra công chúng và phát hành theo chương trình lựa chọn cho người lao động) sẽ được đăng ký tập trung tại VSDC và đăng ký niêm yết tại HOSE. Trường hợp sau khi kết thúc đợt phát hành mà Công ty không đáp ứng điều kiện về niêm yết, Công ty sẽ thực hiện đăng ký giao dịch trên hệ thống giao dịch chứng khoán chưa niêm yết (Upcom).

3.0 Đề xuất

HĐQT đề xuất ĐHĐCĐ:

- 3.1 Thông qua phương án chào bán và phát hành cổ phiếu nêu trên.
 - 3.2 Quyết định tăng vốn điều lệ theo kết quả chào bán và phát hành sau khi kết thúc đợt phát hành.
 - 3.3 Ủy quyền cho HĐQT:
- Triển khai các nội dung đã được ĐHĐCĐ thông qua và chủ động quyết định các vấn đề có liên quan trên cơ sở phù hợp với quy định của pháp luật và Điều lệ Công ty, bao gồm nhưng không giới hạn:
 - Các vấn đề chi tiết, bổ sung, điều chỉnh phương án chào bán và phát hành cổ phiếu theo yêu cầu của các Cơ quan quản lý nhà nước (nếu có), tuân thủ theo các quy định của pháp luật, nhằm đảm bảo quyền lợi cho cổ đông và Công ty;
 - Ban hành quy chế phát hành cổ phiếu theo chương trình lựa chọn cho người lao động, danh sách người lao động được tham gia chương trình, số cổ phiếu được phân phối cho từng đối tượng và thời gian thực hiện, đáp ứng các tiêu chuẩn được ĐHĐCĐ thông qua;
 - Lựa chọn thời điểm thích hợp (sau khi Công ty trở thành Công ty đại chúng) để quyết định triển khai phương án chào bán và phát hành và các vấn đề có liên quan, phù hợp với quy định của Công ty và pháp luật hiện hành;
 - Phương án đảm bảo việc chào bán và phát hành cổ phiếu đáp ứng quy định về tỷ lệ sở hữu của nhà đầu tư nước ngoài;
 - Phân phối tiếp đối với số cổ phiếu chưa được phân phối hết (nếu có) và phân bổ cổ phiếu cho

nhà đầu tư được mua theo tỷ lệ trong trường hợp tổng số lượng cổ phiếu đăng ký mua của các nhà đầu tư vượt tổng số lượng cổ phiếu đăng ký chào bán.

- Tùy theo tình hình thị trường và nhu cầu kinh doanh của Công ty, quyết định phương án sử dụng vốn cụ thể, điều chỉnh phương án sử dụng vốn thu được và thời điểm sử dụng vốn, phù hợp với tình hình thực tế của Công ty, đảm bảo tuân thủ các quy định pháp luật có liên quan. Việc thay đổi phương án sử dụng vốn thu được từ đợt chào bán phải đảm bảo với giá trị thay đổi nhỏ hơn 50% số tiền thu được từ đợt chào bán, đồng thời phải được báo cáo ĐHĐCĐ tại cuộc họp gần nhất.
- Quyết định thực hiện và triển khai các thủ tục cần thiết để đăng ký cổ phiếu tập trung tại VSDC và đăng ký niêm yết tại HOSE/đăng ký giao dịch Upcom (hoặc thực hiện các thủ tục khác tùy theo tình hình thực tế, nếu có) sau khi kết thúc việc phát hành theo quy định.
- Thực hiện các thủ tục về thay đổi đăng ký doanh nghiệp, đăng ký thay đổi vốn điều lệ, sửa đổi Điều lệ phù hợp với vốn điều lệ mới của Công ty sau khi hoàn tất việc phát hành.
- Chỉ đạo Người đại diện theo pháp luật thực hiện các thủ tục điều chỉnh, thay đổi Giấy phép thành lập và hoạt động, Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp với cơ quan Nhà nước có thẩm quyền sau khi hoàn tất Phương án tăng vốn điều lệ.
- Ban hành Điều lệ sửa đổi nhằm mục đích cập nhật các nội dung liên quan đến vốn điều lệ, cổ phần, cổ phiếu theo số vốn điều lệ thực tế sau khi hoàn tất Phương án chào bán và phát hành cổ phiếu và có được sự chấp thuận của cơ quan Nhà nước có thẩm quyền.